

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2023/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lê Văn T, sinh năm: 1977
Địa chỉ: Thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.
- **Bị đơn:** Chị Bùi Thị Hương, sinh năm: 1981
Địa chỉ: Thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 136 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Lê Văn T và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Bùi Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Bùi Thị H xác định vợ chồng anh chị không có con chung nên anh chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Anh Lê Văn T và chị Bùi Thị H đều thống nhất tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ vào số tiền 5.300.000 đồng (Năm triệu ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0012099 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, trả lại anh Th số tiền là 5.150.000 đồng (Năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- Chi cục T.H.A DS huyện Văn Lâm;
- UBND thị trấn N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười